

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TKD23B3 Năm học: 23-24
Mã MH/MĐ: MH01074 Học kỳ: 01
Tên MH/MĐ: Giáo dục thể chất
Số TC: 1

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023632	Trần Thị Ngọc	Diễm	07/07/2005				9	10.0	10.0			10.0		9.9
2	2353403023634	Nguyễn Văn	Hoà	07/05/2008				8	5.0	7.0			8.0		7.4
3	2353403023636	Đoàn Trần Kim	Ngọc	17/03/2007				7	5.0	5.0			0.0	7.0	6.4
4	2353403023637	Chung Thuận	Phát	02/03/2007				8	6.0	7.0			9.0		8.1
5	2353403023639	Hồ Nguyệt	Quế	05/10/2008				8	5.0	8.0			10.0		8.7
6	2353403023640	Nguyễn Diệp Trúc	Sơn	24/09/2006				6	7.0	10.0			8.0		8.0
7	2353403023641	Lê Trọng	Tuấn	27/08/2008				9	10.0	10.0			0.0	8.0	8.7
8	2353403023642	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	06/12/2008				7	5.0	9.0			8.0		7.6
9	2353403023644	Hồ Minh	Tường	04/02/2008				7	6.0	9.0			8.0		7.8
10	2353403023645	Trần Thị Thúy	Vi	21/02/2008				8	8.0	7.0			8.0		7.8
11	2353403023646	Võ Thị Tường	Vi	26/03/2008				10	5.0	8.0			10.0		8.9
12	2353403023648	Lê Thị Thúy	Vy	03/11/2008				7	5.0	5.0			8.0		7.0
13	2353403023649	Nguyễn Triệu	Vy	08/10/2008				8	7.0	8.0			8.0		7.8
14	2353403023652	Tô Thị Như	Ý	15/12/2008				9	6.0	9.0			8.0		7.9
15	2353403023654	Nguyễn Phạm Bình	Yên	14/04/2008				7	5.0	8.0			0.0	6.0	6.2
16	2353403025250	Trần Ngô Yến	Trình	07/02/2008				9	8.0	9.0			9.0		8.8
17	2353403025268	Nguyễn Văn	Triết	16/09/2008				7	5.0	8.0			9.0		8.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng Trương Đức Toàn